

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TC
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 131 /2019/HSST.

Ngày: 30-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TC, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Chiến.

Các Hội thẩm nhân nhân:

1. Ông Lò Văn Quý

2. Ông Lường Văn Pọm;

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Văn Tiến Dũng - Thư ký Toà án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Ông Lò Văn Thức – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TC mở phiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 129/2019/ TLST-HS ngày 20 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 137/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Lò Văn Q; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1989 tại huyện TC, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản L, xã TL, huyện TC, tỉnh Sơn La; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn N, sinh năm: 1957 và bà Hà Thị N; sinh năm: 1959; Bị cáo có vợ: Lò Thị B, sinh năm: 1990 (đã ly hôn) và 01 con 08 tuổi; tiền án: 01 tiền án Năm 2016 bị Tòa án nhân dân huyện TC xử phạt 24 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy ; tiền sự: Không có. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày: 18-5-2019, cho đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 30 phút, ngày 18/5/2019 tổ công tác Công an huyện TC làm nhiệm vụ tại bản T – TM – TC phát hiện, bắt quả tang: Lò Văn Q, sinh năm: 1989, trú tại: bản L – TL – TC; Lò Văn V, sinh năm: 1975, trú tại: bản L – TL – TC đang có hành vi mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 gói nilon màu trắng, bên trong có chứa 01 viên nén hình trụ tròn màu hồng nghi là ma túy tổng hợp (Quảng khai là ma túy tổng hợp);
- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE, màu sơn đen bạc, BKS: 26M1 – 105.33, số khung: 364023, số máy: 0364009, xe đã qua sử dụng;
- 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ, đã qua sử dụng;
- 01 mảnh giấy bạc đã đốt cháy dở không rõ hình;
- Tiền NHNN Việt Nam: 370.000 đồng (*Ba trăm bảy mươi nghìn đồng*), gồm 01 tờ polime mệnh giá 100.000 đồng, số seri: UT 11752049; 05 tờ polime mệnh giá 50.000 đồng, có số seri lần lượt: WT 17691785, AK 1425 3981, EP 1650 2315, RR 14267658, DA 17387181; 01 tờ tiền polime mệnh giá 20.000 đồng, số seri YI 17259059.

Hồi Hồi 16 giờ 40 phút cùng ngày, tại Phòng PC 09 - Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành cân tịnh 01 viên nén hình trụ tròn màu hồng nghi là ma túy tổng hợp thu giữ của Lò Văn Q có khối lượng 0,11 gam (*Không thấy mười một gam*), lấy toàn bộ 0,11 gam làm mẫu vật gửi giám định ký hiệu Q1, còn lại 01 mảnh nilon màu trắng + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, các vật chứng trên được cho vào cùng 01 phong bì thư niêm phong, dán kín, mặt trước ghi: “Vật chứng nhập kho vụ Lò Văn Q cùng đồng bọn – Mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy, bắt ngày 18/5/2019” nhập kho vật chứng. Tại kết luận số: 930 ngày 21/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận: “ *Mẫu gửi giám định ký hiệu Q1 là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,11 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 0,11 gam; loại Methamphetamine, Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định*” và kết luận số: 963 ngày 24/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận: “ *Số tiền có mã hiệu như trong Quyết định trưng cầu giám định do Công an huyện TC lập ngày 18/5/2019 là tiền thật*”.

Quá trình điều tra Lò Văn Q đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 18-5-2019 Lò Văn Q và Quàng Văn H, sinh năm: 1985 đang ngồi chơi tại nhà H ở bản T – TM thì H lấy ra 01 gói heroine gói bằng nilon màu trắng và một viên hồng phiến gói bằng nilon màu trắng đưa cho Q và nói “ *Anh cầm gói heroine có ai hỏi mua thì bán với giá: 50.000 đồng, còn viên hồng phiến em cho anh sử dụng*”, Q đồng ý, rồi cất viên hồng phiến vào túi quần đằng sau bên phải đang mặc để sử dụng dần, còn gói heroine thì Q cầm ở tay trái để có ai hỏi mua thì bán hộ cho H. Đến khoảng 10 giờ, cùng ngày thì có Lò Văn V, nhà ở bản L – TL điều khiển xe máy đến nhà H, gặp Q, V đã hỏi và mua được gói heroine của Q với giá: 50.000 đồng, V cầm gói ma túy vừa mua được mở ra bàn uống nước ở nhà H để cùng với Q sử dụng. Khi V và Q đang sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện TC yêu cầu kiểm tra ma túy, qua kiểm tra phát hiện, bắt quả tang và thu giữ cùng tang vật nêu trên.

Quá trình điều tra, Lò Văn Q đã tự khai ra hành vi đã bán ma túy trước đó Lò Văn T, sinh năm: 1991, trú tại: bản T– CX – TP. Sơn La vào ngày 16 và ngày 17-5-2019. Ngày 18-5-2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện TC đã triệu tập Lò Văn T để điều tra làm rõ, tại cơ quan CSĐT Công an huyện Lò Văn T khai nhận

như sau: Khoảng 11 giờ, ngày 16-5-2019 Lò Văn T một mình bắt xe buýt từ TP. Sơn La đi lên xã TM – TC để tìm mua ma túy, khi đến ngã ba đường vào bản Thôm thì Trường xuống xe vào đi bộ vào nhà Quảng Văn H (có con tên P) nhà ở bản Thôm – TM – TC để tìm mua ma túy, đến nhà H thì H không có nhà, chỉ thấy Lò Văn Q đang ở ngồi ở bàn uống nước cạnh nhà H nên T đã hỏi và mua được 01 ít heroine và 01 viên hồng phiến của Q với giá 220.000 đồng, rồi sử dụng hết tại nhà Hùng, khi sử dụng xong thì T ra đường QL6A bắt xe buýt về nhà, đến khoảng 15 giờ, ngày 17-5-2019 Trường lại từ TP. Sơn La lên nhà H và gặp Q, T lại hỏi và mua được một lượng ma túy của Q với giá 100.000 đồng, rồi sử dụng hết tại nhà H, sử dụng xong thì T lại bắt xe buýt về nhà. Ngoài ra, Lò Văn Q khai nguồn gốc số ma túy trên đều do Quảng Văn H đưa cho Quảng bán hộ, mỗi lần bán hộ thì Hùng cho Quảng 01 viên hồng phiến sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số: 129/CT - VKS ngày 19-9-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La, đề nghị truy tố bị can Lò Văn Q về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự;

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, giữ quan điểm truy tố bị cáo Lò Văn Q, về tội danh và điều khoản luật áp dụng như trên. Đề nghị HĐXX tuyên:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn Q phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015:

Đề nghị xử phạt bị cáo Lò Văn Q mức án từ 08 đến 09 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 18-5-2019 (là ngày bắt tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo).

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 251 BLHS năm 2015 cho bị cáo.

Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS năm 2015:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy:

+ Một phong bì niêm phong có viên xanh đỏ, ngoài ghi: “Vật chứng nhập kho vụ Lò Văn Q cùng đồng bọn – Mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 18/5/2019, mặt sau phong bì niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên các thành phần tham gia niêm phong và hai hình dấu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện TC: Một mảnh nilon màu trắng + một vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu”.

+ Một chiếc bật lửa ga màu đỏ, đã qua sử dụng cũ.

+ Một mảnh giấy bạc đã đốt cháy dở, không rõ hình.

- Tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước: Tiền NHNN Việt Nam: 370.000đ (ba trăm bảy mươi nghìn đồng).

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng

án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lò Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn Q có ý kiến: Thừa nhận ngày vào các ngày 16,17 tháng 5 năm 2019, Lò Văn Q có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Lò Văn T với số tiền thu được từ bán ma túy là 320.000 đồng, ngày 18/5/2019 tiếp tục có hành vi bán 01 gói heroine cho Lò Văn Việt với giá 50.000 đồng; với tổng số tiền thu được từ việc bán ma túy cho Trường, Việt là 370.000 đồng (*Ba trăm bảy mươi nghìn đồng*) và tàng trữ trái phép 0,11 gam chất ma túy, loại Methamphetamine với mục đích sử dụng cho bản thân và ai hỏi thì bán. Nay bị cáo đã biết tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo Lò Văn Q: Nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đề nghị truy tố, xét xử bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Nay bị cáo đã thực sự nhận ra lỗi lầm, bị cáo rất ân hận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về hòa nhập với gia đình và xã hội, bị cáo xin được miễn phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Xét hành vi vào các ngày 16,17 tháng 5 năm 2019, Lò Văn Q (*Có căn cước lý lịch như trên*) có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Lò Văn T với số tiền thu được từ bán ma túy là 320.000 đồng, ngày 18/5/2019 tiếp tục có hành vi bán 01 gói heroine cho Lò Văn Việt với giá 50.000 đồng; với tổng số tiền thu được từ việc bán ma túy cho Trường, Việt là 370.000 đồng (*Ba trăm bảy mươi nghìn đồng*) và tàng trữ trái phép 0,11 gam chất ma túy, loại Methamphetamine với mục đích sử dụng cho bản thân và ai hỏi thì bán lại kiếm lời, thu lợi bất chính là vi phạm pháp luật. Bởi bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự để nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là hành vi nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015 như quan điểm truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La.

Tại Điều 251 BLHS 2015 quy định về Tội mua bán trái phép chất ma túy:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm.

a) Có tổ chức;.....

b) Phạm tội 02 lần trở lên

“5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm, hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

[2] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi Mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy và là nguyên nhân làm gia tăng những tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội và an ninh quốc gia. Do đó cần áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS 2015 có mức hình phạt từ 07 đến 15 năm đối với bị cáo Lò Văn Q.

[3] Xét nhân thân bị cáo là người chưa có tiền sự, tiền án: có 01 tiền án, năm 2016 bị Tòa án nhân dân huyện TC xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn cố tình phạm tội, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy, nhưng do hám lợi nên bất chấp pháp luật cố tình phạm tội rất nghiêm trọng nên cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật trong việc đấu tranh với các tệ nạn ma túy. Cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo để trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Bên cạnh đó bị cáo đã khai ra hành vi bán trái phép ma túy nhiều lần cho Lò Văn Trường trước đó, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 đối với bị cáo.

[5] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, đó là, năm 2016 bị Tòa án nhân dân huyện TC xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và chưa được xóa án tích đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015.

[6] Đối với hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 251 BLHS. Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản, không có khả năng thi hành nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TC Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Vật chứng vụ án:

- Đối với (01) một phong bì niêm phong có viền xanh đỏ, ngoài ghi: “Vật chứng nhập kho vụ Lò Văn Q cùng đồng bọn – Mua bán trái phép chất ma túy, bắt

ngày 18/5/2019, mặt sau phong bì niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên các thành phần tham gia niêm phong và hai hình dấu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện TC: Một mảnh nilon màu trắng + một vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu”; (01) một chiếc bật lửa ga màu đỏ, đã qua sử dụng cũ; (01) một mảnh giấy bạc đã đốt cháy dở, không rõ hình HĐXX xét thấy không còn giá trị sử dụng cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với tiền NHNN Việt Nam: 370.000đ (ba trăm bảy mươi nghìn đồng) là tiền do phạm tội mà có, cần tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước

[9] Đối với Quảng Văn H, sinh năm: 1985, trú tại: bản T – TM – TC người mà Q khai đưa ma túy cho Q bán, Cơ quan CSĐT Công an huyện TC đã tiến hành khám xét đồ vật tài sản của H nhưng không phát hiện, thu giữ gì, triệu tập Quảng Văn H để làm rõ nhưng H không có mặt tại địa phương, gia đình và chính quyền địa phương không biết H đi đâu, làm gì, do vậy, cơ quan CSĐT Công an huyện tiếp tục điều tra có căn cứ xử lý sau.

[11] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lò Văn Việt, sinh năm: 1975, trú tại: bản Lạnh C – TL – TC và Lò Văn T, sinh năm: 1991, trú tại: bản Tông Nội – Chiềng Xôm – TP. Sơn La có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan CSĐT Công an huyện TC đã ra quyết định xử lý hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với mỗi người 750.000 đồng (*Bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) là có căn cứ.

[12] Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE, màu sơn đen bạc, BKS: 26M1 – 105.33, số khung: 364023, số máy: 0364009, xe đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định được chiếc xe trên thuộc sở hữu hợp pháp của Lò Văn Việt do vậy việc ra quyết định trao trả cho chủ sở hữu là có căn cứ.

[13] Bị cáo đang bị tạm giam, cần tiếp tục giam giữ bị cáo trong hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[14] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

[15] Bị cáo Lò Văn Q có quyền kháng cáo bản án, theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt

Căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS 2015:

- Tuyên bố bị cáo Lò Văn Q phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy;

- Xử phạt bị cáo Lò Văn Q 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 18-5-2019 (là ngày bắt tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo).

Bị cáo đang bị tạm giam, cần tiếp tục giam giữ các bị cáo trong hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 tuyên:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy:

+ Một phong bì niêm phong có viền xanh đỏ, ngoài ghi: “Vật chứng nhập kho vụ Lò Văn Q cùng đồng bọn – Mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 18/5/2019, mặt sau phong bì niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên các thành phần tham gia niêm phong và hai hình dấu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện TC: Một mảnh nilon màu trắng + một vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu”.

+ Một chiếc bật lửa ga màu đỏ, đã qua sử dụng cũ.

+ Một mảnh giấy bạc đã đốt cháy dở, không rõ hình.

- Tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước: Tiền NHNN Việt Nam: 370.000đ (ba trăm bảy mươi nghìn đồng) được niêm phong trong một phong bì thư mặt trước ghi “số tiền 370.000đ (Ba trăm bảy mươi nghìn đồng)”.

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện TC, tỉnh Sơn La đã trao trả cho Lò Văn Việt, sinh 1975 trú tại bản Lạnh C, xã TL, huyện TC, tỉnh Sơn La 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE, màu sơn đen bạc, BKS: 26M1 – 105.33, số khung: 364023, số máy: 0364009, xe đã qua sử dụng.

3. Án phí:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lò Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo

Căn cứ Điều 331, 333 BLTTHS năm 2015: Bị cáo Lò Văn Q có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND (02 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La
- CA huyện TC;
- Chi cục THADS huyện TC;
- Bị cáo;
- Lưu án văn;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Chiến

